



APK

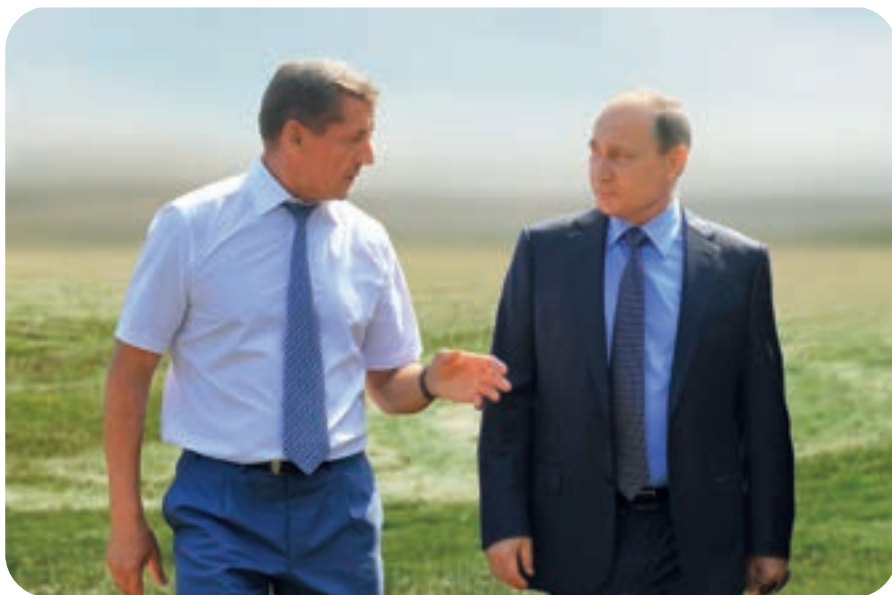
TRADING COMPANY



PRODUCT CATALOG

КАТАЛОГ ПРОДУКЦИИ | 产品目录 | DANH MỤC SẢN PHẨM

APK 是俄罗斯领先的猪肉生产、加工和销售企业之一



APK CEO 诺维科夫谢尔盖和俄罗斯总统弗拉基米尔普京
APK CEO Novikov Sergey and President of Russia Vladimir Putin
Ген. директор АПК Новиков Сергей и президент РФ Владимир Путин
Tổng Giám đốc APK Mr. Novikov Sergei và Tổng thống LB Nga Mr. Vladimir Putin

APK is one of the leading agricultural manufactures in Russia for the production, processing and sale of pork.

АПК — одно из ведущих предприятий России по производству, переработке и реализации свинины.

APK – Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của LB Nga về Sản xuất, Chế biến và Cung cấp thịt lợn.

140

千公顷

THOUSAND HECTARES
NGHÌN HÉC TA
TỶC. GA

集团公司土地储备

Land bank of the group of companies
Земельный банк группы компаний
Quỹ đất của Tập đoàn

1

百万吨

MILLION TONS
МЛН. ТОНН
TRIỆU TẤN

年复合饲料产量

Production of compound feed per year
Производство комбикормов в год
Sản xuất thức ăn gia súc tổng hợp / năm

2,4

百万头

MILLION HEADS
МЛН. ГОЛОВ
TRIỆU ĐẦU HEO

每年生猪销量

Sales of pigs per year
Реализация свиней в год
Doanh số bán lợn/năm

400

千吨

THOUSAND TONS
ТЫС. ТОНН
NGHÌN TẤN

总加工能力

Total processing capacity
Общая перерабатывающая мощность
Tổng công suất xử lý

农作物种植

Plant growing / Растениеводство / Cây trồng

140

千公顷

THOUSAND HECTARES
ТЫС. ГА
NGÀN HECTA

土地储备

LAND BANK
ЗЕМЕЛЬНЫЙ БАНК
NGÂN HÀNG ĐẤT ĐAI



550

千吨

THOUSAND TONS
ТЫС. ТОНН
NGHÌN TẤN

粗饲料加工

FORAGE PREPARATION
ЗАГОТОВКА ГРУБЫХ КОРМОВ
THU MUA THỨC ĂN CHĂN NUÔI
DẠNG THÔ



10

千吨

THOUSAND TONS
ТЫС. ТОНН
NGHÌN TẤN

种子生产

SEED PRODUCTION PER YEAR
ПРОИЗВОДСТВО СЕМЯН В ГОД
SẢN XUẤT NGŨ CỐC



饲料生产

Forage production / Кормопроизводство / Sản xuất thức ăn chăn nuôi

5

饲料厂

FEED MILLS
КОМБИКОРМОВЫХ ЗАВОДОВ
NHÀ MÁY THỨC ĂN CHĂN NUÔI

1

百万吨

MILLION TONS
МЛН. ТОНН
TRIỆU TẤN

复合饲料年生产量

FORAGE PREPARATION
ПРОИЗВОДСТВО КОМБИ-
КОРМОВ В ГОД
NGÂN HÀNG ĐẤT ĐAI

5

粮仓

ELEVATORS
ЭЛЕВАТОРОВ
ELEVATOR

500

千吨

THOUSAND TONS
ТЫС. ТОНН
NGHÌN TẤN

临时存储

STORAGE
ЕДИНОВРЕМЕННОЕ ХРАНЕНИЕ
LƯU TRỮ CÙNG LÚC



养猪业

Pig farming / Свиноводство / Chăn nuôi lợn

高科技、现代化、生物安全的养猪场

High-tech, modern and bio-safe pig farms.
 Технологичные, современные и биобезопасные свинокомплексы.
 Trang trại chăn nuôi lợn công nghệ hiện đại, an toàn sinh học.

自主选育与遗传改良计划

Own selection and genetic program.
 Собственная селекционная и генетическая программа.
 Chương trình lựa chọn gen di truyền riêng.

320

千吨
 THOUSAND TONS
 ТЫС. ТОНН
 NGHÌN TẤN

同期存栏总量

SALE OF PIGS IN LIVE WEIGHT
 РЕАЛИЗАЦИЯ СВИНЕЙ В ЖИВОМ ВЕСЕ
 DOANH SỐ BÁN LỢN HỜI

1,4

百万头猪
 MILLION PIGS
 МЛН. ГОЛОВ
 TRIỆU CON

活体生猪销售量

TOTAL POPULATION OF ONE-TIME CONTENT
 ОБЩЕЕ ПОГОЛОВЬЕ ЕДИНОВРЕМЕННОГО
 СОДЕРЖАНИЯ
 TỔNG SỐ LỢN ĐƯỢC NUÔI CÙNG MỘT LÚC



饲料生产

Meat processing / Мясопереработка / Chế biến thịt

450

千吨
 THOUSAND TONS
 ТЫС. ТОНН
 NGHÌN TẤN

年肉类产量

ANNUAL MEAT PRODUCTION
 ПРОИЗВОДСТВО МЯСА В ГОД
 SẢN XUẤT THỊT / NĂM

9000

头/天
 PIGS
 ГОЛОВ В СУТКИ
 ĐẦU LỢN MỖI NGÀY

屠宰场容量

SLAUGHTER SHOP CAPACITY
 МОЩНОСТЬ ЦЕХА УБОЯ
 CÔNG SUẤT LÒ GIẾT MỒ

4500

头/天
 PIGS
 ГОЛОВ В СУТКИ
 ĐẦU LỢN MỖI NGÀY

剔骨流水线速度

BONE LINE SPEED
 СКОРОСТЬ ЛИНИИ ОБВАЛКИ
 CÔNG SUẤT DÂY TRUYỀN PHA LÓC



箱式冷冻柜

BoxFreezer / Боксфризер / Tủ đông cấp đông

我们采用速冻技术，保留了肉的结构和口味特征，确保了产品的新鲜度，解冻后损失最小。

We use shock freezing technology, which preserves the structure and taste characteristics of meat, ensuring the freshness of the product with minimal losses after defrosting.

Мы используем технологию шоковой заморозки, которая сохраняет структуру и вкусовые характеристики мяса, обеспечивая свежесть продукта с минимальными потерями после дефростации.

Chúng tôi sử dụng công nghệ cấp đông nhanh, giúp bảo toàn cấu trúc và hương vị đặc trưng của thịt, đảm bảo độ tươi ngon của sản phẩm với mức tổn thất tối thiểu sau khi rã đông.



质量控制

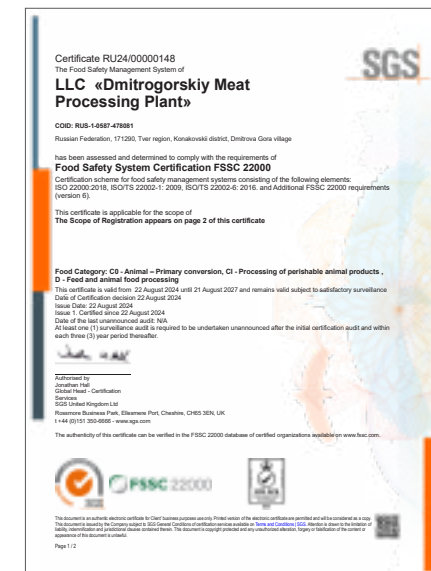
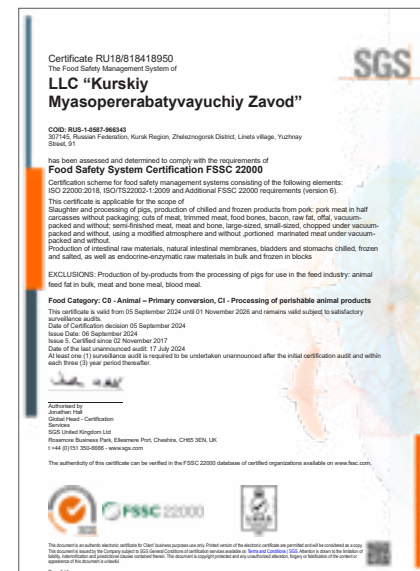
Quality control / Контроль качества / Kiểm soát chất lượng

我们自己的生物安全部门确保我们的设施符合国际生物安全要求

Our own biosafety department ensures compliance with international biosafety requirements at our facilities.

Собственный отдел биобезопасности обеспечивает соответствие международным требованиям биобезопасности на наших предприятиях.

Bộ phận an toàn sinh học của chúng tôi đảm bảo tuân thủ các yêu cầu an toàn sinh học quốc tế tại các cơ sở của chúng tôi.



公司已获得国际标准 FSSC 22000 第 6 版认证

The company is certified for compliance with the international standard FSSC 22000 version 6. Компания сертифицирована на соответствие международному стандарту FSSC 22000 версии 6.

Công ty được chứng nhận tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế FSSC 22000 phiên bản 6.

物流运输

Logistics / Логистика / Hậu cần

- 与主要物流合作伙伴建立国际关系
- 经过验证的方案, 可在最短的时间内将产品运送到亚洲国家
- 遵守运输各个阶段的温度条件和货物安全

- Established international relationships with major logistics partners.
- Proven schemes for delivering products to Asian countries in the shortest possible time.
- Compliance with temperature conditions and cargo safety at all stages of transportation.

- Налаженные на международном уровне взаимоотношения с крупнейшими логистическими партнерами.
- Отработанные схемы поставки продукции в страны Азии за максимально короткий срок.
- Соблюдение температурного режима и сохранности груза на всех этапах транспортировки.

- Thiết lập mối quan hệ quốc tế với các đối Logistics lớn.
- Thiết lập sơ đồ giao hàng đến các nước Châu Á trong thời gian ngắn nhất có thể.
- Duy trì điều kiện nhiệt độ và bảo quản hàng hóa ở mọi giai đoạn vận chuyển.



服务

Service / Сервисность / Dịch vụ

东南亚市场是公司优先、战略性和前瞻性的发展方向

The Southeast Asian market is a priority, strategic and promising direction for the company.
 Рынок Юго-Восточной Азии — приоритетное, стратегическое и перспективное направление для компании.
 Thị trường Đông Nam Á là hướng ưu tiên, chiến lược và đầy hứa hẹn của công ty.



上海当地办事处随时准备解答您遇到的任何问题

Local office in Shanghai is ready to help with any questions that may arise 24/7.

Локальный офис в Шанхае готов помочь в решении любых возникающих вопросов 24/7.

Văn phòng địa phương tại Thượng Hải luôn sẵn sàng hỗ trợ giải đáp mọi thắc mắc phát sinh 24/7.



在线快速解答
 Quick answer online

BAG
 袋包 | gói | пакет

CARDBOARD BOX

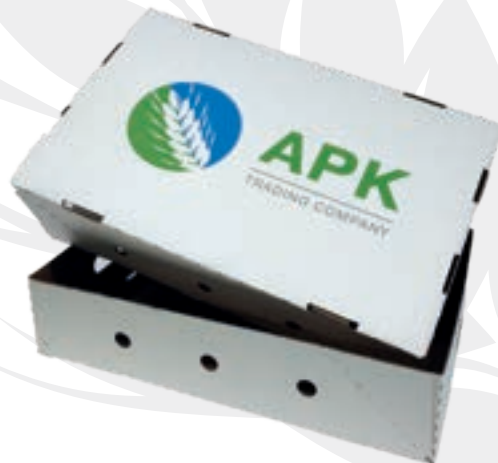
瓦楞纸箱 | hộp carton sóng | гофрокороб

 包装尺寸:
 Kích thước đóng gói:
 Package sizes:
 Размеры упаковки:

400mm x 600 mm x 100mm


 包装尺寸:
 Kích thước đóng gói:
 Package sizes:
 Размеры упаковки:

400mm x 600 mm x 130mm


BARREL
 桶 | thùng | бочка

 包装体积:
 Khối lượng đóng gói:
 Packing volume:
 Объем упаковки:

200升 / 200 liters / 200 литров





APK

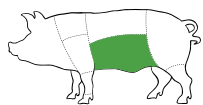
TRADING COMPANY



APK

TRADING COMPANY

MEAT



FROZEN PORK BELLY BONE-IN RIND-ON



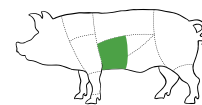
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻带皮带骨猪腹肉
-  Thịt heo ba rọi đông lạnh có xương, có da
-  Frozen pork belly bone-in rind-on
-  Свиная замороженная грудинка в шкуре на кости

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	3	18-20 公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	3	18-20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	3	18-20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	3	18-20 кг



FROZEN PORK BELLY BONE-IN RIND-ON



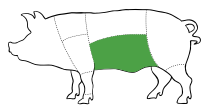
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻带皮带骨猪腹肉/短切
-  Thịt heo ba rọi đông lạnh có xương, có da (vuông vức)
-  Frozen pork belly bone-in rind-on
-  Свиная грудинка на кости в шкуре замороженная (короткая)

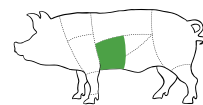
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16-18 公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16-18 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	4	16-18 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16-18 кг



FROZEN PORK BELLY SHEET-RIBBED RIND-ON



APK
TRADING COMPANY



FROZEN PORK BELLY SHEET-RIBBED RIND-ON



APK
TRADING COMPANY



Specification:

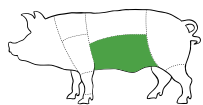
- 🇨🇳 冷冻带皮去骨猪五花肉
- 🇻🇳 Thịt heo ba rọi đông lạnh không xương, có da
- 🇬🇧 Frozen pork belly sheet-ribbed rind-on
- 🇷🇺 Свиная замороженная грудинка бескостная в шкуре

Specification:

- 🇨🇳 冷冻带皮去骨猪五花肉/短切
- 🇻🇳 Thịt heo ba rọi đông lạnh không xương, có da (vuông vức)
- 🇬🇧 Frozen pork belly sheet-ribbed rind-on
- 🇷🇺 Свиная грудинка бескостная в шкуре замороженная (короткая)

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	3	18-20公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	3	18-20 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	3	18-20 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	3	18-20 кг

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16-18 公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16-18 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	4	16-18 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16-18 кг



FROZEN PORK BELLY SINGLE-RIBBED RINDLES



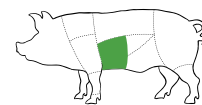
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻去皮去骨猪五花肉
-  Thịt heo ba rọi đông lạnh rút xương, không da
-  Frozen pork belly single-ribbed rindles
-  Свиная замороженная грудинка без шкуры без кости

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	3	18-20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	3	18-20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	3	18-20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	3	18-20 кг



FROZEN PORK BELLY SINGLE-RIBBED RINDLESS



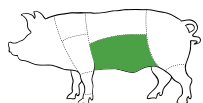
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻去皮去骨猪五花肉/短切
-  Thịt heo ba rọi đông lạnh rút xương, không da (vuông vức)
-  Frozen pork belly single-ribbed rindless
-  Свиная грудинка без кости без шкуры замороженная (короткая)

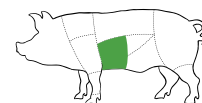
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16-18公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16-18 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	4	16-18 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16-18 кг



FROZEN PORK BELLY SINGLE-RIBBED RIND-ON



APK
TRADING COMPANY



FROZEN PORK BELLY SINGLE-RIBBED RIND-ON



APK
TRADING COMPANY



Specification:

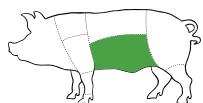
- 🇨🇳 冷冻带皮去骨猪五花肉
- 🇻🇳 Thịt heo ba rọi đông lạnh rút xương, có da
- 🇬🇧 Frozen pork belly single-ribbed rind-on
- 🇷🇺 Свиная замороженная грудинка без кости в шкуре

Specification:

- 🇨🇳 冷冻带皮去骨猪五花肉/短切
- 🇻🇳 Thịt heo ba rọi đông lạnh rút xương, có da (vuông vức)
- 🇬🇧 Frozen pork belly single-ribbed rind-on
- 🇷🇺 Свиная грудинка без кости в шкуре замороженная (короткая)

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	3	18-20公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	3	18-20 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	3	18-20 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	3	18-20 кг

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16-18 公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16-18 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	4	16-18 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16-18 кг



FROZEN PORK BELLY SHEET-RIBBED RINDLESS



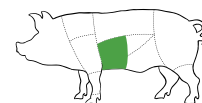
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻去皮去骨猪五花肉
-  Thịt heo ba rọi đông lạnh không xương, không da
-  Frozen pork belly sheet-ribbed rindless
-  Свиная замороженная грудинка бескостная без шкуры

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	3	18-20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	3	18-20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	3	18-20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	3	18-20 кг



FROZEN PORK BELLY SHEET-RIBBED RINDLESS



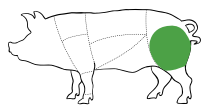
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻去皮去骨猪五花肉/短切
-  Thịt heo ba rọi đông lạnh không xương, không da (vuông vức)
-  Frozen pork belly sheet-ribbed rindless
-  Свиная грудинка без кости без шкуры замороженная (короткая)

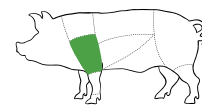
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16-18公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16-18 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	4	16-18 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16-18 кг



FROZEN PORK LEG BONELESS RINDLESS



APK
TRADING COMPANY



FROZEN PORK SHOULDER BONELESS RINDLESS



APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻去皮去骨猪腿肉
-  Thịt giò heo không xương, không da, đông lạnh
-  Frozen pork leg boneless rindless
-  Окорок из свинины бескостный, без шкуры замороженный

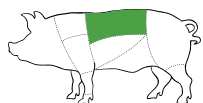
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	2	18-20 公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	2	18-20kg
	Cardboard box	Industrial packaging	2	18-20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	2	18-20 кг



Specification:

-  冷冻去皮去骨猪肩肉
-  Thịt vai heo không xương, không da, đông lạnh
-  Frozen pork shoulder boneless rindless
-  Лопатка из свинины бескостная, без шкуры замороженная

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	3	20 公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	3	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	3	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	3	20 кг



FROZEN PORK LOIN BONELESS



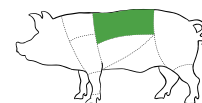
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻猪里脊肉
-  Thịt lợn thăn không xương, đông lạnh
-  Frozen pork loin boneless
-  Свиной замороженный карбонад

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16 公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	4	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16 кг



FROZEN PORK LOIN BONE-IN



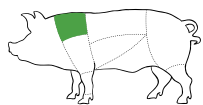
APK
TRADING COMPANY



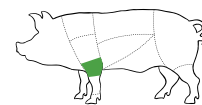
Specification:

-  冷冻带骨猪大排
-  Thăn lợn thăn đông lạnh
-  Frozen pork loin bone-in
-  Свиная замороженная корейка

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	4	16,5 公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	4	16,5 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	4	16,5 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	4	16,5 кг



FROZEN PORK COLLAR



FROZEN PORK HOCK BONE-IN SKIN-ON



Specification:

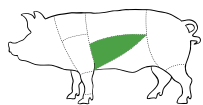
-  冷冻猪颈肉
-  Thịt cổ lợn đông lạnh
-  Frozen pork collar
-  Свиная замороженная шейка

Specification:

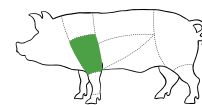
-  冷冻猪前肘子
-  Thịt giò heo đông lạnh, có da và xương
-  Frozen pork hock bone-in skin-on
-  Замороженная свиная рулька на кости в шкуре

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	8	20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	8	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	8	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	8	20 кг

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	17-20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	17-20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	17-20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	17-20 кг



FROZEN PORK SPARERIBS



FROZEN PORK RIBLETS



Specification:

-  冷冻猪肋排
-  Sườn heo đông lạnh
-  Frozen pork spareribs
-  Замороженные свиные ребра

Specification:

-  冷冻猪小排
-  Sườn heo đông lạnh
-  Frozen pork riblets
-  Замороженное свиное подлопаточное ребро

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг



Specification:

-  冷冻猪碎肉
-  Thịt mỡ heo đông lạnh
-  Frozen pork fatty trimming
-  Замороженный свиной тримминг

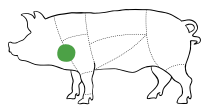
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
	Hộp sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



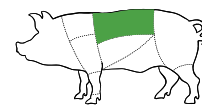
APK

 TRADING COMPANY

BYPRODUCTS



FROZEN PORK AORTA



FROZEN PORK BACK RIND



Specification:

- 冷冻猪心管
- Động mạch chủ heo đông lạnh
- Frozen pork aorta
- Замороженная свиная аорта

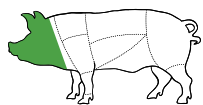
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



Specification:

- 冷冻猪背皮
- Da heo đông lạnh
- Frozen pork back rind
- Замороженная свиная шкура

	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг



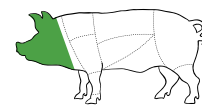
FROZEN PORK MASK



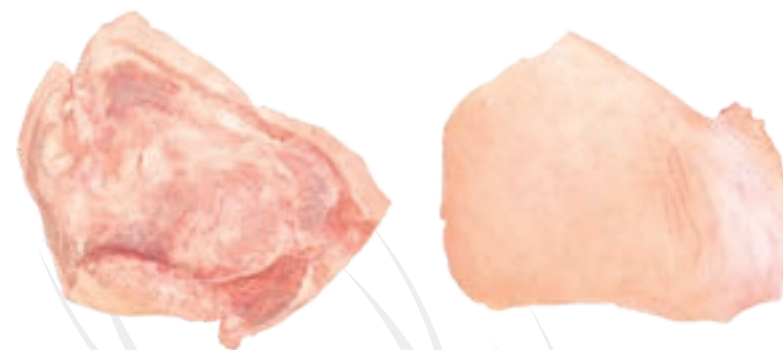
Specification:

-  冷冻猪面具
-  Da đầu lợn đông lạnh
-  Frozen pork mask
-  Замороженная свиная шкура от голов (маска)

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16,5公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16,5 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16,5 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16,5 кг



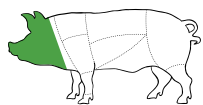
FROZEN PORK JOWLS



Specification:

-  冷冻猪下巴
-  Má heo đông lạnh
-  Frozen pork jowls
-  Замороженная свиная щековина

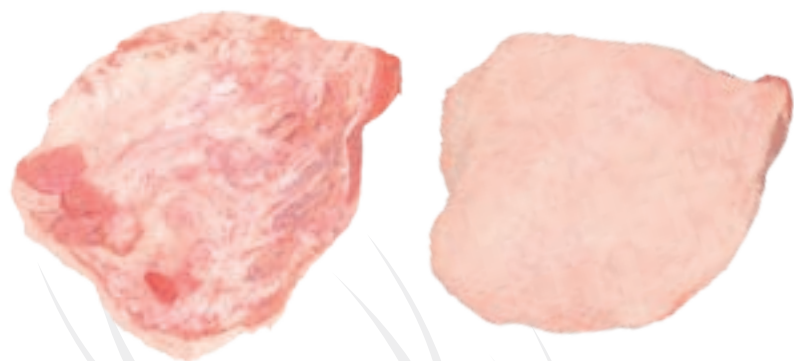
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



FROZEN PORK JOWLS RINDLESS



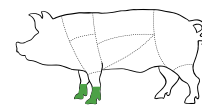
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻去皮猪下巴
-  Thịt má heo không da, đông lạnh
-  Frozen pork jowls rindless
-  Замороженная свиная щековина без шкуры

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



FROZEN PORK FRONT FEET



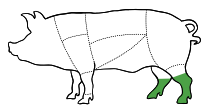
APK
TRADING COMPANY



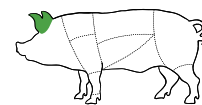
Specification:

-  冷冻猪手
-  Giò heo chân trước đông lạnh
-  Frozen pork front feet
-  Замороженные свиные передние ноги

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
		消费品包装	8	13公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
		Bao bì tiêu dùng	8	13 kg
	Cardboard box	Industrial	1	10 kg
		Consumer	8	13 kg
	Гофрокороб	Индустриальная	1	10 кг
		Потребительская	8	13 кг



FROZEN PORK HIND FEET



FROZEN PORK EARS



Specification:

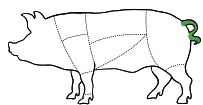
-  冷冻猪脚
-  Giò heo chân sau đông lạnh
-  Frozen pork hind feet
-  Замороженные свиные задние ноги

Specification:

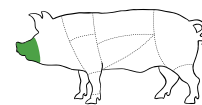
-  冷冻猪耳
-  Tai heo đông lạnh
-  Frozen pork ears
-  Замороженные свиные уши

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
		消费品包装	6	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
		Bao bì tiêu dùng	6	10 kg
	Cardboard box	Industrial	1	10 kg
		Consumer	6	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная	1	10 кг
		Потребительская	6	10 кг

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
		消费品包装	10	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
		Bao bì tiêu dùng	10	10 kg
	Cardboard box	Industrial	1	16 kg
		Consumer	10	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная	1	16 кг
		Потребительская	10	10 кг



FROZEN PORK TAILS



FROZEN PORK SNOOTS



Specification:

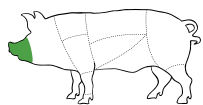
- 冷冻猪尾
- Đuôi heo đông lạnh
- Frozen pork tails
- Замороженные свиные хвосты

Specification:

- 冷冻猪鼻
- Mũi lợn đông lạnh
- Frozen pork snouts
- Замороженные свиные пяточки

	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг

	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
		消费品包装	7	9,1公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
		Bao bì tiêu dùng	7	9,1 kg
	Cardboard box	Industrial	1	10 kg
		Consumer	7	9,1 kg
	Гофрокороб	Индустриальная	1	10 кг
		Потребительская	7	9,1 кг

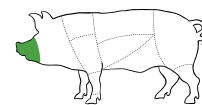


FROZEN PORK SNOOTS BONELESS



- 🇨🇳 冷冻去骨猪鼻
- 🇻🇳 Mũi lợn đông lạnh không xương
- 🇬🇧 Frozen pork snouts boneless
- 🇷🇺 Замороженные свиные пяточки без кости

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг

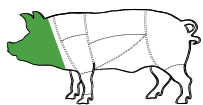


FROZEN PORK SOFT PALATE



- 🇨🇳 冷冻猪天梯
- 🇻🇳 Vòm miệng thịt lợn đông lạnh
- 🇬🇧 Frozen pork palate
- 🇷🇺 Замороженные свиные нёба

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг

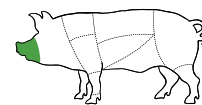


FROZEN PORK BRAIN



- 冷冻猪脑
- Óc lợn đông lạnh
- Frozen pork brain
- Свиные замороженные мозги

	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг

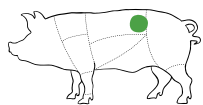


FROZEN PORK TONGUE



- 冷冻猪口条
- Lưỡi lợn đông lạnh
- Frozen pork tongue
- Замороженные свиные языки

	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг



FROZEN PORK KIDNEY



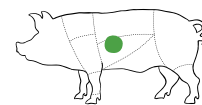
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻猪肾
-  Thận lợn đông lạnh
-  Frozen pork kidney
-  Свиные замороженные почки

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



FROZEN PORK LIVER



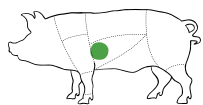
APK
TRADING COMPANY



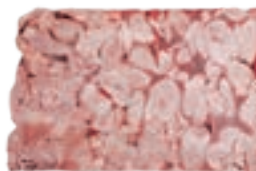
Specification:

-  冷冻猪肝
-  Gan heo đông lạnh
-  Frozen pork liver
-  Свиная замороженная печень

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



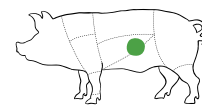
FROZEN PORK HEART



Specification:

- 🇨🇳 冷冻猪心
- 🇻🇳 Tim heo đông lạnh
- 🇬🇧 Frozen pork heart
- 🇷🇺 Свиное замороженное сердце

				
🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



FROZEN PORK FLOWER FAT



Specification:

- 🇨🇳 冷冻猪鸡冠油/猪肠脂
- 🇻🇳 Mỡchàì lợn đông lạnh
- 🇬🇧 Frozen pork flower fat
- 🇷🇺 Замороженный жир-сырец брыжеечный

				
🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20公斤
🇻🇳	Hộp sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



APK

TRADING COMPANY

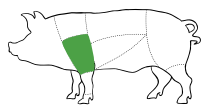


APK

TRADING COMPANY

BONES

BONES



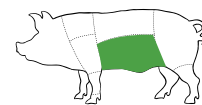
FROZEN PORK MOON BONE



Specification:

-  冷冻猪月亮骨
-  Sụn vai heo đông lạnh
-  Frozen pork moon bone
-  Замороженный свиной лопаточный хрящ

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг



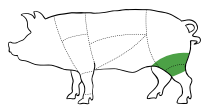
FROZEN PORK PIANO BONE



Specification:

-  冷冻猪胸骨
-  Xương sườn heo đông lạnh
-  Frozen pork piano bone
-  Замороженная свиная реберная грудная кость

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



FROZEN PORK FEMUR BONE



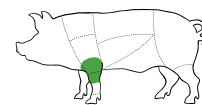
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻猪后腿骨
-  Xương ống đùi heo đông lạnh
-  Frozen pork femur bone
-  Замороженная свиная бедренная кость

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг



FROZEN PORK HUMERUS BONE



APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻猪前筒骨
-  Xương ống heo bả vai đông lạnh
-  Frozen pork humerus bone
-  Замороженная свиная плечевая кость

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	16公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	16 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	16 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	16 кг



APK

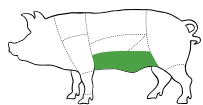
TRADING COMPANY



APK

TRADING COMPANY

INTESTINES



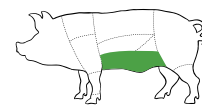
FROZEN PORK STOMACHS



Specification:

-  冷冻猪肚
-  Dạ dày lợn đông lạnh
-  Frozen pork stomachs
-  Свиные замороженные желудки

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



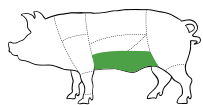
FROZEN PORK RECTUM SHORT



Specification:

-  冷冻猪直肠/短切
-  Trực tràng lợn đông lạnh
-  Frozen pork rectum
-  Замороженная свиная гузенка короткая

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



FROZEN PORK CHITTERLINGS



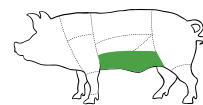
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻猪大肠/结肠
-  Ruột non lợn đông lạnh
-  Frozen pork chitterlings
-  Свиная замороженная кудрявка

				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



FROZEN PORK AFTEREND



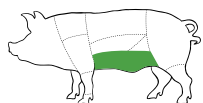
APK
TRADING COMPANY



Specification:

-  冷冻猪直肠
-  Trảng heo đông lạnh
-  Frozen pork afterend
-  Замороженная свиная гузенка

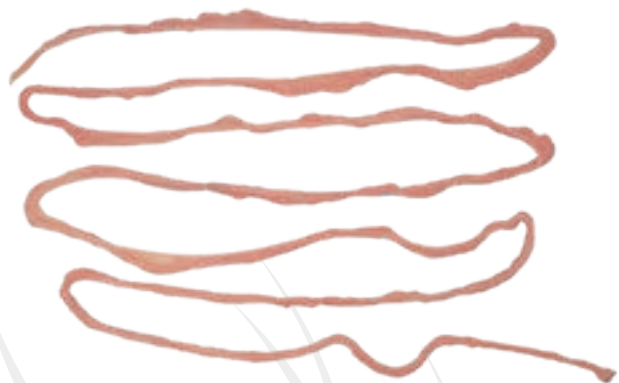
				
	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
	Hộp sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



PORK CASINGS SALTED NOT CALIBRATED

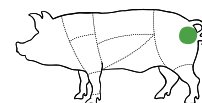


APK
TRADING COMPANY



- 🇨🇳 盐渍猪肠衣
- 🇻🇳 Lòng lợn ướp muối chưa phân loại
- 🇬🇧 Pork casings salted not calibrated
- 🇷🇺 Черевы свиные полуфабрикат соленые

				
🇨🇳	桶200升	工業包裝	750	242公斤
🇻🇳	Thùng 200 lít	Bao Bì Công Nghiệp	750	242 kg
🇬🇧	Barrel 200 liter	Industrial packaging	750	242 kg
🇷🇺	Бочка 200 л.	Индустриаль- ная упаковка	750	242 кг



FROZEN PORK UTERUS

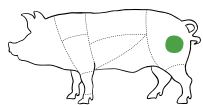


APK
TRADING COMPANY



- Specification:
- 🇨🇳 冷冻猪生肠
 - 🇻🇳 Tử cung lợn đông lạnh
 - 🇬🇧 Frozen pork uterus
 - 🇷🇺 Свиные замороженные матки

				
🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриаль- ная упаковка	1	10 кг



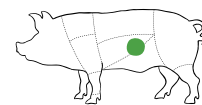
FROZEN PORK BLADDER



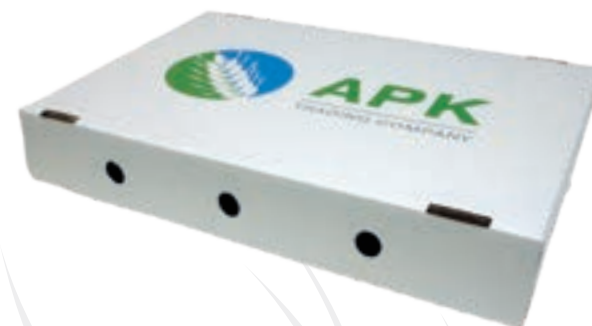
Specification:

- 🇨🇳 冷冻猪小肚
- 🇻🇳 Bàng quang lợn đông lạnh
- 🇬🇧 Frozen pork bladder
- 🇷🇺 Свиной замороженный мочевой пузырь

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	10公斤
🇻🇳	Hộp carton sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	10 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	10 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	10 кг



FROZEN PORK MUCOSA



Specification:

- 🇨🇳 冷冻猪肠黏膜
- 🇻🇳 Niêm mạc heo đông lạnh
- 🇬🇧 Frozen pork mucosa
- 🇷🇺 Замороженная свиная мукоза

🇨🇳	瓦楞纸箱	工業包裝	1	20 公斤
🇻🇳	Hộp sóng	Bao Bì Công Nghiệp	1	20 kg
🇬🇧	Cardboard box	Industrial packaging	1	20 kg
🇷🇺	Гофрокороб	Индустриальная упаковка	1	20 кг



APK

TRADING COMPANY



APK

TRADING COMPANY

FAT

ANIMAL TECHNICAL FAT



Specification:

-  动物源工业用脂肪
-  Mỡ động vật kỹ thuật
-  Animal technical fat
-  Жир технический животный



没有包装

没有包装



Không có bao bì

Không có bao bì



No packaging

No packaging



Без упаковки

Без упаковки



APK

TRADING COMPANY

STANISLAV STOLPER

sstolper@apkholding.ru

 +7 926 933-30-19

EUGENE PODGORNYY

epodgorny@apkholding.ru

 +7 905 590-36-79

EUGENE PEPELYSHEV

epepelyshev@apkholding.ru

 +7 905 128-92-29



EXPORT@APKHOLDING.RU
INFO@APK-TC.VN